

**CÔNG TY CỔ PHẦN
NHỰA AN PHÁT XANH**

Số: 280202/2025/TB - AAA
No.: 280202/2025/TB - AAA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

Hải Dương, ngày 28 tháng 02 năm 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh

I. Tên tổ chức/Name of organization: Công ty Cổ phần Nhựa An Phát Xanh

- Mã chứng khoán/ Stock code: AAA
- Địa chỉ/Address: Lô CN11 – CN12, cụm Công nghiệp An Đồng, thị trấn Nam Sách, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương
- Điện thoại liên hệ/Tel.: 0220.2755.997(998) – Fax: 0220.2755.113
- E-mail: info@anphatbioplastics.com

II. Nội dung thông tin công bố/Contents of disclosure:

Nghị quyết Hội đồng quản trị số 280201/2025/NQ – HĐQT ngày 28/02/2025 Vv Thông qua giao dịch với bên liên quan – CTCP An Tiến Industries (Công ty con)

III. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 28/02/2025 tại đường dẫn www.anphatbioplastics.com/This information was published on the company's website on 28/02/2025 (date), as in the link www.anphatbioplastics.com

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.

Tài liệu đính kèm/Attached documents:

Tài liệu liên quan đến nội dung thông tin công bố/Documents on disclosed information.

Đại diện tổ chức
Organization representative
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT



**AN PHÁT
BIOPLASTICS**
NGUYỄN THỊ THÙY VÂN

Số: 280201/2025/NQ - HĐQT

Hải Dương, ngày 28 tháng 02 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

*(V/v: Thông qua giao dịch giữa Công ty với bên liên quan
– Công ty Cổ phần An Tiến Industries)*

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA AN PHÁT XANH**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ – CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty Cổ phần Nhựa An Phát Xanh (“Công ty”);
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị Công ty số 2802/2025/BB – HĐQT ngày 28/02/2025;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua các giao dịch với bên có liên quan – Công ty Cổ phần An Tiến Industries (Công ty con của Công ty), cụ thể như sau:

- 1.1. Chuyển nhượng dây chuyền, máy móc sản xuất đã qua sử dụng (“Hệ thống dây chuyền”) cho Công ty Cổ phần An Tiến Industries:
 - a) Bên chuyển nhượng: Công ty Cổ phần Nhựa An Phát Xanh
 - b) Bên nhận chuyển nhượng: Công ty Cổ phần An Tiến Industries (công ty con của Công ty)
 - c) Thời gian chuyển nhượng: Dự kiến trong năm 2025;
 - d) Giá trị chuyển nhượng: Dự kiến 7.239.100.000 VNĐ;
 - e) Thông tin chi tiết về thiết bị máy móc, số lượng và đơn giá dự kiến: theo phụ lục 1 đính kèm Nghị quyết này.
- 1.2. Cho Công ty Cổ phần An Tiến Industries thuê nhà xưởng, kho bãi của Công ty cổ phần Nhựa An Phát Xanh
 - a) Bên cho thuê: Công ty Cổ phần Nhựa An Phát Xanh (Công ty mẹ của HII);
 - b) Bên thuê: Công ty Cổ phần An Tiến Industries;
 - c) Diện tích thuê: dự kiến 3400 m2
 - d) Thời hạn thuê: dự kiến 03 năm
 - e) Giá thuê dự kiến: 73.000 đồng/m2/tháng ổn định trong 03 năm đầu và có thể tăng theo giá trị trường từ năm thứ ba;

1.3. Bán nguyên vật liệu phục vụ sản xuất compound cho Công ty Cổ phần An Tiến Industries

- a) Bên bán: Công ty Cổ phần Nhựa An Phát Xanh (Công ty mẹ của HII);
- b) Bên mua: Công ty Cổ phần An Tiến Industries;
- c) Sản lượng mua: theo thực tế sản xuất kinh doanh.
- d) Giá bán: theo giá trị trường;

Điều 2: Giao cho Bà Trần Thị Thoán – Phó Tổng Giám đốc thường trực Công ty thực hiện: (i) Đàm phán, quyết định các điều khoản và điều kiện cụ thể và ký kết các giao dịch và các hợp đồng, thỏa thuận, tài liệu có liên quan đến việc chuyển nhượng Hệ thống dây chuyền, bao gồm cả các thỏa thuận sửa đổi, bổ sung, chấm dứt, thay thế giao dịch (nếu có); và (ii) Chỉ đạo và thực hiện các thủ tục pháp lý cần thiết khác để thực hiện công việc phát sinh khác theo Điều 1 của Nghị quyết này.

Điều 3: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên HĐQT; Ban Tổng Giám đốc, các Phòng/Ban có liên quan của Công ty và các tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm thực hiện quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu Công ty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



PHỤ LỤC 01.

Thông tin chi tiết về thiết bị máy móc, số lượng và đơn giá dự kiến
(đính kèm Nghị quyết số: 280201/2025/NQ – HĐQT và Biên bản họp số: 2802/2025/BB – HĐQT
ngày 28/02/2025 của Hội đồng quản trị Công ty)

STT	Nội dung hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
				(VNĐ)	(VNĐ)
1	Cân Loadcell 100	Cái	1	49,000,000	49,000,000
2	Máy bơm PP400	Cái	1	5,000,000	5,000,000
3	Máy cấp nguyên liệu Model: SAL-5HP-UG	Cái	1	17,000,000	17,000,000
4	Máy đóng bao tự động có gắn bộ phận hút chân không ,công suất 3.5KW, điện áp xoay chiều 380V	Cái	1	76,000,000	76,000,000
5	Máy đùn tạo hạt nhựa 2 trục, Model: SHJ-65B, công suất động cơ 160KW	Cái	1	1,120,000,000	1,120,000,000
6	Máy đùn tạo hạt nhựa 2 trục, model SHJ-65B nhãn hiệu Nanjing, công suất động cơ 180kw	Cái	1	1,595,000,000	1,595,000,000
7	Máy đùn tạo hạt nhựa SHJ-36	Cái	1	537,000,000	537,000,000
8	Máy khử ẩm hiện Shini Model SD-700H	Cái	1	174,000,000	174,000,000
9	Máy quấn màng pallet MK1620-ME (2000)	Cái	1	60,000,000	60,000,000
10	Máy sấy kết tinh VCR-160	Cái	1	88,000,000	88,000,000
11	Máy sấy nguyên liệu Model: SHD-600U	Cái	1	32,000,000	32,000,000
12	Máy trộn nguyên liệu HIGH SPEED MIXER Model: HLW500L, công suất 75KW	Cái	1	250,000,000	250,000,000

STT	Nội dung hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
				(VNĐ)	(VNĐ)
13	Máy trộn nguyên liệu sử dụng trong sản xuất sản phẩm nhựa, model WH300-2/1000, công suất 155Kw, nhãn hiệu Nanjing	Cái	1	686,000,000	686,000,000
14	Thiết bị kiểm tra độ hư hỏng của màng nylon	Cái	1	137,000,000	137,000,000
15	Xe nâng dầu hiệu TCM model : FD25T3Z số khung VFHM480 số máy ISUZU C240	Cái	1	330,000,000	330,000,000
16	Máy cấp liệu tự động hiệu Shini, model: SAL-10HP-UG	Cái	2	85,000,000	170,000,000
17	Máy khử ẩm hiệu Shini, model: SD-1000H-C	Cái	2	422,500,000	845,000,000
18	Máy sấy nguyên liệu nhựa hiệu Shini model: DH-1500U-PH	Cái	2	205,000,000	410,000,000
TỔNG TIỀN					6,581,000,000
Tiền thuế GTGT (10%)					658,100,000
Tổng cộng thanh toán					7,239,100,000

